

Bản án số: 61/2024/HS-PT
Ngày 25 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Mai.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đoàn Thị Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vinh Phúc.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vinh Phúc tham gia phiên tòa:** Bà Mâu Mai Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vinh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 50/2024/TLPT-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo **Nguyễn Văn N**, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2024/HSST ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vinh Phúc.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn N, sinh năm 1976 tại **xã P, huyện B, tỉnh Vinh Phúc**; nơi cư trú: **Thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Vinh Phúc**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Văn C** và bà **Trần Thị C1** (đều đã chết); có vợ là **Lê Thị M** và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại tại địa phương “có mặt”.

Bị hại: Ông **Nguyễn Thanh L**, sinh năm 1960 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1989 (con trai ruột của ông **Nguyễn Thanh L**); Địa chỉ: **Thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Vinh Phúc** (theo văn bản ngày 10/9/2023), “vắng mặt”.

Ngoài ra, trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 23/7/2023, Nguyễn Văn N, sinh năm 1976, trú tại thôn C, xã P, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (có giấy phép lái xe ô tô hạng E do Sở giao thông vận tải tỉnh V cấp còn thời hạn đến 03/7/2025) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Fortuner biển kiểm soát 88A-378.21 đi từ nhà sang nhà anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1971 ở cùng thôn sau đó chở anh S cùng người thân đi đến xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc chơi. Năm điều khiển xe ô tô từ nhà anh S đi theo đường xã P đi thị trấn H, khi đến ngã ba chợ thị trấn H thì điều khiển xe ô tô rẽ trái vào đường C hướng đi xã Q, đi với tốc độ khoảng 40km/h và điều khiển xe ô tô đi ở khoảng giữa đường, lấn sang bên trái đường khoảng 01m. Khoảng 08 giờ 20 phút cùng ngày, khi đi gần đến cổng UBND huyện B, N quan sát phía trước cách xe mình khoảng 100m có 01 xe máy điện không gắn biển kiểm soát do ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1960 trú cùng thôn điều khiển đi ở làn đường, phần đường theo hướng ngược lại tới. Năm tiếp tục điều khiển xe ô tô giữ nguyên tốc độ và lấn sang chiều đường ngược lại. Khi còn cách xe của ông L khoảng 10m thì N đánh lái xe ô tô sang phải để trở về đi đúng với chiều đường đi của mình nhưng không kịp. Do xe ô tô Năm điều khiển đi không đúng phần đường, lấn đường lấn sang phần đường của xe đi hướng ngược lại nên phần bên trái sườn xe ô tô do Năm điều khiển va vào gương chiếu hậu bên trái xe máy điện ông L điều khiển làm ông L mất lái, xe loạng choạng lao sang bên trái đường và vào xe mô tô BKS: 88B1 - 224.72 do anh Lê Huy V, sinh năm 1970 trú tại thôn B, xã H, B, Vĩnh Phúc điều khiển đi đúng làn đường, phần đường, cùng chiều phía sau xe ô tô biển kiểm soát: 88A - 378.21 do Năm điều khiển, dẫn đến tai nạn giao thông, ông L được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ sau đó tử vong cùng ngày. Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, Năm không dừng lại, tiếp tục điều khiển xe ô tô rời khỏi hiện trường. Cùng ngày Cơ quan điều tra xác minh, triệu tập Năm đến làm việc và tạm giữ xe ô tô biển kiểm soát 88A - 378.21.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện theo quy định.

- Kết quả khám nghiệm hiện trường: Nơi xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường tỉnh lộ 305B, đoạn đối diện với ngõ S thuộc khu phố A, thị trấn H, B, Vĩnh Phúc. Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn là đường hai chiều, được trải nhựa áp phan thẳng, phẳng không bị che khuất tầm nhìn. Ở giữa mặt đường có vạch kẻ đường màu vàng chia đôi hai chiều đường, mặt đường tại vị trí xảy ra tai nạn rộng 12,3m, mỗi chiều đường rộng 6,15m. Quá trình khám nghiệm hiện trường lấy mép đường bên phải theo hướng xã Q đi thị trấn H làm mép đường chuẩn và hướng khám nghiệm, lấy cột điện ký hiệu số 40 ở vỉa hè bên trái hướng từ xã Q đi thị trấn H làm mốc chuẩn. Quá trình khám nghiệm hiện trường CQĐT thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 88B1 - 224.72 nhãn hiệu honda wave màu trắng - đen - bạc, số máy: HC12E5471809, số khung: HH01212Y471712; 01 xe máy điện màu xanh không gắn biển kiểm soát nhãn hiệu Sport - E - Bike số máy: SX48/60V27 H180507138, số khung: 201805660001380.

- Khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát 88A - 378.21 ghi nhận: Xe có gắn biển kiểm soát 88A - 378.21, loại xe ô tô con, nhãn hiệu Toyota Fortuner, kích thước bao là (4795x1855x1835) mm; số khung: 3GS7L2530905; số máy: 2GD0910639. Quá trình khám nghiệm thu giữ 01 ốp nắm cửa phía sau bên trái xe ô tô phục vụ giám định.

- Khám nghiệm xe máy điện ghi nhận: Xe không gắn biển kiểm soát, nhãn hiệu Sport - E - Bike màu sơn xanh, chiều dài: 1,7 m, chiều rộng: 0,69 m, chiều cao: 1,15m, số khung: 201805660001380, số máy: SX48/60V274180507138. Quá trình khám nghiệm thu phần gáo gương, chân gương bên trái xe máy điện phục vụ giám định.

- Khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 88B1 - 224.72 ghi nhận: Xe nhãn hiệu Honda wave, màu sơn trắng đen bạc, số máy HC12E5471809, số khung HH01212Y471712, xe mô tô hoạt động bình thường.

- Xác minh thương tích ban đầu đối với ông Nguyễn Thanh Liên h 11 giờ ngày 23/7/2023 tại Bệnh viện Đ: Ông L vào viện trong tình trạng kích thích, da và niêm mạc nhợt, có 01 vết thương vùng môi dưới kích thước (1x1,5) cm, vết thương vùng mặt trước cẳng chân phải kích thước (2x1) cm. Bụng trướng ấn đau khắp bụng, có phản ứng thành bụng, tim nhịp nhanh, huyết áp 30/50mmg. Chẩn đoán: Chấn thương bụng kín.

- Kết quả khám nghiệm tử thi: Ngày 23/7/2023, Cơ quan điều tra đã Trưng cầu Phòng K Công an tỉnh V giám định nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Thanh L. Tại Văn bản số 2149/KLGĐTT-PC09-PY ngày 05/8/2023, kết luận: “1. Các kết quả chính: Trên tử thi Nguyễn Thanh L có các vết bầm tím, xây sát do ở vùng mặt, bụng và hai chân. Trong ổ bụng có nhiều máu không đông. Các tạng trong ổ bụng nhạt màu. Vỡ phức tạp gan phải. 2. Nguyên nhân chết: Chấn thương bụng kín.”

- Các kết quả giám định, đo nồng độ còn:

Quá trình khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi cơ quan điều tra thu giữ 10ml máu của ông L, thu khoảng 50ml nước tiểu của Năm, 50ml nước tiểu của ông V phục vụ công tác giám định.

+ Ngày 27/7/2023, Phòng K - Công an tỉnh V có văn bản số 2051/KL - KTHS kết luận: “Trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ được ghi là mẫu máu thu của tử thi Nguyễn Thanh L gửi giám định có cồn (ethanol), nồng độ cồn (ethanol) trong mẫu gửi giám định là 183,411mg/100ml mẫu.”

+ Ngày 29/7/2023, Phòng K - Công an tỉnh V có văn bản số 2068/KL - KTHS kết luận: “Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Morphine, Heroine, MDMA, Methamphetamine, Ketamine, 2C-B, TFMPP) trong mẫu chất lỏng màu nâu đỏ ghi là mẫu máu thu của tử thi Nguyễn Thanh L gửi giám định”.

+ Hồi 21 giờ 55 phút ngày 23/7/2023, CQĐT Công an huyện B tiến hành test nhanh ma túy đối với mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Văn N, kết quả: Nguyễn Văn N âm tính với chất ma túy thường gặp.

+ Ngày 29/7/2023, Phòng K - Công an tỉnh V có văn bản số 2069/KL - KTHS kết luận: “Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Morphine, Heroine, MDMA, Methamphetamine, Ketamine, 2C-B, TFMPP) trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là mẫu nước tiểu thu của Nguyễn Văn N gửi giám định.”

+ Hồi 22 giờ 02 phút ngày 23/7/2023, CQĐT Công an huyện B tiến hành đo nồng độ cồn trong hơi thở đối với Nguyễn Văn N, kết quả: Trong hơi thở của Năm có nồng độ cồn là 0,000mg/l (không có cồn).

+ Hồi 18 giờ 10 phút ngày 23/7/2023, CQĐT Công an huyện B tiến hành đo nồng độ cồn trong hơi thở đối với ông Lê Huy V, kết quả: Trong hơi thở của ông V có nồng độ cồn là 0,000mg/l (không có cồn).

+ Hồi 17 giờ 10 phút ngày 23/7/2023, CQĐT Công an huyện B tiến hành test ma túy bằng que thử đối với nước tiểu thu của ông Lê Huy V, kết quả: Âm tính với các chất ma túy có thể phát hiện bởi que test.

+ Ngày 27/7/2023, Phòng K - Công an tỉnh V có văn bản số 2052/KL - KTHS kết luận: “Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Morphine, Heroine, MDMA, Methamphetamine, Ketamine, 2C-B và TFMPP) trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là mẫu nước tiểu thu của Lê Huy V gửi giám định”.

+ Ngày 07/8/2023, V1 - Bộ C2 có văn bản số 5545/KL - KTHS kết luận: “chất màu đen bám dính trên ốp tay nắm cửa phía sau bên trái xe ô tô BKS 88A - 378.21 gửi giám định quá ít và lẫn tạp chất nên không đủ yếu tố để giám định.”

+ Ngày 22/9/2023, Phòng K Công an tỉnh V có văn bản số 2616/KL - KTHS kết luận trích xuất được 14 ảnh theo yêu cầu giám định từ 03 tệp video lưu trong mẫu vật gửi giám định, chi tiết thể hiện trong phụ lục giám định. Thể hiện thời gian, diễn biến hành vi phạm tội, phù hợp lời khai của N.

Với nội dung nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2024/HSST ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 591 của Bộ luật Dân sự, xác nhận sự tự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại dân sự giữa bị cáo Nguyễn Văn N với đại diện gia đình bị hại (ông L) số tiền 115.000.000 đồng (Một trăm mười lăm triệu đồng). Bị cáo N đã bồi thường xong cho gia đình bị hại và gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về dân sự.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18/3/2024 bị cáo **Nguyễn Văn N** có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Văn N**, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2024/HSST ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên về hình phạt đối với bị cáo **N**.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt **Nguyễn Văn N** 02 năm tù đến 02 năm 03 tháng tù. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Văn N** làm trong thời hạn luật định, đơn hợp lệ được chấp nhận.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì, do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được cơ quan điều tra thu thập khách quan, đúng pháp luật, từ đó có đủ căn cứ xác định: Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 23/7/2023, trên đường T đoạn thuộc khu phố A, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (đoạn gần cổng UBND huyện B), **Nguyễn Văn N** có giấy phép lái xe ô tô theo quy định điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Fortuner BKS 88A-378.21 đi theo hướng **UBND thị trấn H** đi **xã Q, huyện B** với tốc độ khoảng 40km/h. Mặc dù quan sát phần đường bên trái phía trước theo hướng đi cách xe mình khoảng 100m có 01 xe máy điện không gắn biển kiểm soát do ông **Nguyễn Thanh L** điều khiển đi ở làn đường, phần đường theo hướng ngược lại tới nhưng **N** vẫn điều khiển xe ô tô đi lấn sang bên trái đường khoảng 01m. Vì vậy phần bên trái sườn xe ô tô do **N** điều khiển va vào gương chiếu hậu bên trái xe máy điện ông **L** điều khiển làm ông **L** mất lái, xe loạng choạng lao sang bên trái đường và vào xe mô tô BKS: 88B1-224.72 do ông **Lê Huy V** điều

khởi đi đúng làn đường, phần đường, cùng chiều phía sau xe ô tô Năm điều khiển làm ông L ngã ra đường. Ông L được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ sau đó tử vong cùng ngày, còn bị cáo N sau khi va chạm không dừng lại, tiếp tục điều khiển xe ô tô rời khỏi hiện trường trốn tránh trách nhiệm.

Hành vi của Nguyễn Văn N tham gia giao thông có giấy phép lái xe ô tô theo quy định, điều khiển ô tô đi không đúng làn đường, phần đường dẫn đến gây tai nạn giao thông, hậu quả làm chết 01 người. Sau khi gây ra tai nạn, bị cáo không dừng xe lại để cứu giúp người bị hại mà vẫn rời khỏi hiện trường đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Do vậy Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; bị cáo luôn chấp hành tốt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ cho gia đình bị hại, gia đình bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra bản thân bị cáo đã có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, tại cấp sơ thẩm bị cáo xuất trình tài liệu bố bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính có xác nhận của địa phương, bị cáo xuất trình thêm tài liệu bố bị cáo còn được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới tại cấp phúc thẩm, cần xem xét áp dụng cho bị cáo.

Trong vụ án này bị cáo có lỗi là đi không đúng làn đường, sau khi gây ra tai nạn không dừng xe lại để cứu giúp người bị hại mà vẫn rời khỏi hiện trường tuy nhiên cũng có một phần lỗi của bị hại khi điều khiển xe tham gia giao thông có nồng độ cồn (ethanol) là 183,411mg/100ml dẫn tới va chạm do vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những phân tích và nhận định như trên xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên bị cáo đủ điều kiện để được áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng nhưng phải trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật theo khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị cáo không được hưởng án treo do có tình tiết định khung là “Gây tai nạn rồi bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm...”. Do vậy cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo sửa bản

án sơ thẩm theo hướng giảm cho bị cáo 01 năm tù để bị cáo có cơ hội sớm trở về với gia đình và xã hội, làm người công dân có ích cho xã hội.

[5]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6]. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận một phần.

[7]. Tại phiên toà, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị sửa án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo là có căn cứ, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Văn N**. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2024/HSST ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn N** 02 (hai) năm tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo **Nguyễn Văn N** không phải chịu án phí phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng HS - CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện Bình Xuyên;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo;
- Lưu HS, Toà HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Thuý Mai

